

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu: Mua máy tính bảng cho các đơn vị thuộc Khối Văn phòng Bộ Ngoại giao.
- Tên Dự toán mua sắm: Mua máy tính bảng cho các đơn vị thuộc Khối Văn phòng Bộ Ngoại giao,
- Chủ đầu tư: Cục Quản trị Tài vụ, Bộ Ngoại giao.
- Địa điểm thực hiện: Số 2 Lê Quang Đạo, Phường Từ Liêm, Hà Nội và Số 1 Tôn Thất Đàm, Số 6 Chu Văn An, Số 7 Chu Văn An, 40 Trần Phú, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội
- Quy mô của dự toán mua sắm: Mua máy tính bảng cho các đơn vị thuộc Khối Văn phòng Bộ Ngoại giao
- Thời gian thực hiện gói thầu: 05 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

Hạng mục số	Tên Hàng Hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Máy tính bảng	<ul style="list-style-type: none"> - Màn hình: ≥ 12.4 inch. Độ phân giải: $\geq 1752 \times 2800$ pixels, Công nghệ màn hình: Dynamic AMOLED 2X, 120Hz, HDR 10+. - Dung lượng RAM: ≥ 12 GB - Bộ nhớ trong: ≥ 256 GB - Bộ xử lý: ≥ 8 core, 3.4GHz, 2.8GHz, 2GHz. - Hệ điều hành: Android 14 hoặc cao hơn. - Camera sau: ≥ 13 MP + 8MP - Camera trước: ≥ 12 MP - Microphone: ≥ 1 Microphone. - Kết nối: Wi-fi 802.11 a/b/g/n/ac/6e, tri-band, Wi-fi Direct. - Kết nối viễn thông: 5G, Loại sim: Nano Sim và eSim, khe cắm sim: 01. - Bluetooth: ≥ 5.3, A2DP, LE - Cổng sạc: USB Type-C. - Pin: Loại pin: Li-Po, Dung lượng ≥ 10090 mAh, hỗ trợ sạc nhanh 45W.

		- Phụ kiện kèm theo: Sách hướng dẫn sử dụng, cáp USB Type C to C, Bút cảm ứng cùng hãng, cây lấy sim. - Kích thước: $\geq 285.4 \times \geq 185.4 \times \leq 5.7$ mm. - Màu sắc: Màu xám.
2	Bao da và bàn phím	- Phân loại ốp: Bao da kiêm bàn phím, màu đen. - Tính năng: Có chân đứng, Chống trầy xước. “Bàn phím phải cùng thương hiệu/hãng sản xuất máy tính bảng tại mục 1”.

1.3. Các yêu cầu khác:

1.3.1. Tính hợp lệ của hàng hóa

Cam kết cung cấp:

- Hóa đơn bán hàng theo đúng quy định của Bộ Tài chính;
- Giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ hàng hóa (C/O) - Bản gốc hoặc bản sao y công chứng, dịch thuật (Đối với hàng hoá nhập khẩu);
- Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (C/Q) của nhà sản xuất hoặc đại diện Hãng sản xuất tại Việt Nam - Bản gốc hoặc bản sao y công chứng dịch thuật;
- Phiếu bảo hành hàng hóa;
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo trì;
- Thiết bị cung cấp phải mới nguyên 100%, không có khiếm khuyết. Cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc thu hồi hàng hóa để khắc phục trong trường hợp hàng hóa đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng mà nguyên nhân không do lỗi của bên mua hoặc có thông báo thu hồi của nhà sản xuất hoặc cấp có thẩm quyền.

1.3.2. Yêu cầu về bảo hành hàng hóa

- Nhà thầu cam kết cung cấp sổ bảo hành của nhà sản xuất hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương.
- Nhà thầu cam kết thời hạn bảo hành ≥ 12 tháng và theo quy định của nhà sản xuất, kể từ khi hàng hóa được nghiệm thu, bàn giao.

1.3.3. Nhà thầu phải có bảng tuyên bố đáp ứng về kỹ thuật của hàng hóa chào thầu theo bảng sau:

STT	Thông số kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT	Thông số kỹ thuật chào thầu	Tài liệu tham chiếu trong E-HSDT (Trang.....catalogue)

1.3.4. Giá mua thiết bị: Là giá mua đã bao gồm các loại thuế phải nộp theo quy định của pháp luật, sau khi trừ đi các khoản chiết khấu, giảm giá (nếu có).

Mục 2. Bản vẽ: Không có Bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Khi nhận hàng Chủ đầu tư có trách nhiệm kiểm tra và nhận hàng hóa. Nếu phát hiện hàng thiếu hoặc không đúng đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Chủ đầu tư có quyền từ chối không nhận hàng và Nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế bằng khối lượng hàng hóa mới đạt yêu cầu.

- Tại thời điểm nghiệm thu, bất kỳ hàng hóa nào qua kiểm tra, thử nghiệm mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Chủ đầu tư có quyền từ chối và Nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế bằng hàng hóa khác hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật.